

BỘ VĂN HÓA - THỂ
THAO VÀ DU LỊCH
Số: 01/2009/TT-
BVHTTDL

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 22 tháng 1 năm 2009

THÔNG TƯ

Hướng dẫn Hoạt động triển lãm văn hoá, nghệ thuật tại Việt Nam và đưa triển lãm văn hoá, nghệ thuật của Việt Nam ra nước ngoài quy định tại Nghị định số 11/2006/NĐ-CP ngày 18 tháng 01 năm 2006 của Chính phủ ban hành Quy chế hoạt động văn hoá và kinh doanh dịch vụ văn hoá công cộng và Nghị định số 72/2000/NĐ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2000 của Chính phủ quy định về công bố, phổ biến tác phẩm ra nước ngoài

Căn cứ Nghị định số 185/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Nghị định số 72/2000/ NĐ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2000 của Chính phủ quy định về công bố, phổ biến tác phẩm ra nước ngoài;

Căn cứ Nghị định số 11/2006/NĐ-CP ngày 18 tháng 01 năm 2006 của Chính phủ ban hành Quy chế hoạt động văn hoá và kinh doanh dịch vụ văn hoá công cộng,

Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch hướng dẫn hoạt động triển lãm văn hoá, nghệ thuật tại Việt Nam, đưa triển lãm văn hoá, nghệ thuật của Việt Nam ra nước ngoài như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn cụ thể các nội dung sau đây:

a) Tổ chức triển lãm văn hoá, nghệ thuật tại Việt Nam quy định tại các Điều 18; điểm a, khoản 1, Điều 19; khoản 2, Điều 19; Điều 20 và khoản 1, Điều 21 của Quy chế hoạt động văn hoá và kinh doanh dịch vụ văn hoá công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 11/2006/NĐ-CP ngày 18 tháng 01 năm 2006 của Chính phủ (sau đây gọi là Quy chế ban hành kèm theo Nghị định số 11/2006/NĐ-CP);

b) Đưa triển lãm văn hoá, nghệ thuật của Việt Nam ra nước ngoài quy định tại điểm i, khoản 1, Điều 2; điểm c, khoản 1, Điều 6 của Nghị định số 72/2000/NĐ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2000 của Chính phủ (sau đây gọi là Nghị định số 72/2000/NĐ-CP).

2. Tổ chức, cá nhân muốn tổ chức triển lãm văn hoá, nghệ thuật nêu tại khoản 2, Điều 19 Nghị định số 11/2006/NĐ-CP (sau đây gọi là người tổ chức triển lãm) nếu là tổ chức của Việt Nam phải có tư cách pháp nhân; nếu là cá nhân Việt Nam phải có giấy chứng minh nhân dân hoặc xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú; nếu là tổ chức nước ngoài phải là tổ chức hoạt động hợp pháp tại Việt Nam; nếu là cá nhân nước ngoài phải có hộ chiếu và thị thực nhập cảnh vào Việt Nam còn thời hạn.

3. Nhà nước khuyến khích các triển lãm sau đây:

a) Triển lãm nhằm giới thiệu với công chúng trong nước và quốc tế về bản sắc văn hoá các dân tộc Việt Nam, tinh hoa văn hoá của nhân loại; những tiến bộ, thành tựu trong công cuộc xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt Nam; những tiến bộ về kinh tế, xã hội và khoa học công nghệ của thế giới.

b) Triển lãm của Việt Nam đưa ra nước ngoài; triển lãm của nước ngoài trưng bày tại Việt Nam phải theo quy định của nước sở tại, tôn trọng văn hoá của mỗi nước nhằm tăng cường quan hệ hữu nghị hợp tác giữa Việt Nam với các nước.

4. Tổ chức, cá nhân Việt Nam hoặc tổ chức, cá nhân nước ngoài trưng bày triển lãm về Việt Nam tại nước ngoài mang danh nghĩa đại diện Việt Nam phải được sự đồng ý của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

II. NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

1. Giải thích một số từ ngữ

a) Tác phẩm tạo hình quy định tại điểm i, khoản 1, Điều 2 Nghị định số 72/2000/NĐ-CP bao gồm tác phẩm hội họa, tác phẩm đồ họa, tác phẩm điêu khắc.

b) Triển lãm mỹ thuật quy định tại Điều 18 Quy chế ban hành kèm theo Nghị định số 11/2006/NĐ-CP bao gồm triển lãm hội họa, đồ họa, điêu khắc, mỹ thuật ứng dụng, nghệ thuật sắp đặt.

c) Hiện vật, tài liệu triển lãm quy định tại khoản 1, Điều 21 Quy chế ban hành kèm theo Nghị định số 11/2006/NĐ-CP bao gồm tác phẩm, sản phẩm, vật phẩm, công cụ, văn bản, đĩa hình, catalogue thể hiện chủ đề, nội dung của triển lãm.